

Số: 84/2024/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 14 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại phụ lục kèm theo Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 của HĐND tỉnh Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Sơn La

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHOÁ XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ HAI MƯƠI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

Xét Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 591/BC-DT ngày 14 tháng 6 năm 2024 của

Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại phụ lục kèm theo Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 của HĐND tỉnh Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Sơn La như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi đối với 06 huyện, thành phố: Thành phố Sơn La, Thuận Châu, Mai Sơn, Mộc Châu, Bắc Yên, Quỳnh Nhai (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

2. Đối với những nội dung (*06 huyện còn lại*) không sửa đổi, bổ sung thực hiện theo phụ lục kèm theo tại Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 của HĐND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV, Kỳ họp chuyên đề thứ hai mươi một thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 6 năm 2024./.

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VP: Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: TU, HĐND, UBND;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT - XH;
- HU, TU; HĐND; UBND các huyện, thành phố;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND UBND tỉnh;
- Trung tâm: Thông tin tỉnh; Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, DT (b).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng



Phụ lục:

KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA

(Kèm theo Nghị quyết số: 84/2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 6 năm 2024 của HĐND tỉnh)

STT	Địa bàn	Khu vực không được phép chăn nuôi
1	Thành phố Sơn La	<ul style="list-style-type: none">- Phường Chiềng Lè: Khu dân cư các tổ: Tổ 1, tổ 2 (trừ nhóm dân cư 1, 7, 8, 10), tổ 3 (trừ nhóm dân cư 1, 2, 5, 8), tổ 4, tổ 5 (trừ nhóm dân cư 4, 6, 7, 9), tổ 6, tổ 7 (trừ nhóm dân cư 6, 8), tổ 8 (trừ nhóm dân cư 5, 6, 7, 11, 12), Tổ 9, Tổ 10 (trừ nhóm dân cư 5, 6, 7), tổ 11, tổ 12 (trừ nhóm dân cư 1, 2, 3, 5), Bản Lầu (trừ nhóm dân cư 1, 2, 3, 4, 15).- Phường Quyết Thắng: Khu dân cư các tổ: Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, Bản Giảng Lắc (trừ nhóm 10 Bôm Hốc, Huồi Hết; nhóm 13 Bó Bả; nhóm 16 Phiêng Phát).- Phường Chiềng Sinh: Khu dân cư các tổ: Tổ 1 (trừ nhóm dân cư 4), tổ 2 (trừ nhóm dân cư 6), tổ 3 (trừ nhóm dân cư 3, 9, 10), tổ 4 (trừ nhóm dân cư 6), tổ 5.- Phường Chiềng An: Khu dân cư các tổ: Tổ 1 (trừ nhóm dân cư cuối nhóm 5 và cuối nhóm 6), tổ 2, bản Cọ (trừ nhóm hộ thuộc khu Ten Kha Lương và Bôm Phức), bản Hải (trừ nhóm hộ khu Bó Nôm giáp nghĩa địa bản Hải), bản Cá.- Phường Tô Hiệu: Khu dân cư các tổ: Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9.- Phường Chiềng Cơi: Khu dân cư các tổ: Tổ 1, tổ 2, tổ 3 (trừ nhóm dân cư 7, 8, 9); bản Bó Ẩn (trừ khu Bó Lót, khu Noong Ấng), bản Buồn (trừ khu Phiêng Khá), bản Mé Ban (trừ khu CoCaty, khu Phiêng Luông); Khu dân cư dọc trục đường Nguyễn Văn Linh thuộc bản Chậu Cọ.- Phường Quyết Tâm: Khu dân cư các tổ: Tổ 1 (trừ nhóm 1), tổ 2, tổ 3, tổ 4, tổ 5, tổ 6, tổ 7, tổ 8, tổ 9, tổ 11.
2	Huyện Thuận Châu	Thị trấn Thuận Châu: Khu dân cư các tiểu khu 2, 3, 4, 7, 8, 9.
3	Huyện Mai Sơn	Thị trấn Hát Lót: Khu dân cư các xóm: Xóm 2 thuộc tiểu khu 3; Xóm 2, 3, 4 thuộc tiểu khu 4; Xóm 2, 3, 4 thuộc tiểu khu 5; Xóm 1, 2, 3 thuộc tiểu khu 6; Xóm 1, 2 thuộc tiểu khu 8; Xóm 1, 2, 3 thuộc tiểu khu 9; Xóm 1, 2, 3, 4 tiểu khu 19; Xóm 1, 2, 3, 4, 5 thuộc tiểu khu 20; Xóm 1, 2, 3 thuộc tiểu khu 21.
4	Huyện Mộc Châu	<ul style="list-style-type: none">- Thị trấn Mộc Châu: Khu dân cư các Tiểu khu 1, 2, 3, 4, 6, 8, 10, 11, 12, 13, 14, Bản Mòn.- Thị trấn Nông trường Mộc Châu: Khu dân cư các tiểu khu: Nhà Nghỉ, 32, Bệnh Viện, Cơ quan, 40, Khí Tượng, 19/8, Cấp 3, Chè Đen 1, Chè Đen 2, 66, 68, 1/5, Bó Bun, Tiên Tiến, Chiềng Đi, Hoa Ban, 19/5, 70, Thảo Nguyên, Vườn Đào.

STT	Địa bàn	Khu vực không được phép chăn nuôi
5	Huyện Bắc Yên	Thị trấn Bắc Yên: Khu dân cư các tiểu khu 1, tiểu khu 2, tiểu khu 3.
6	Huyện Quỳnh Nhai	Xã Mường Giàng: Khu dân cư Lô liên kề, lô 1, lô 2 thuộc xóm 1, xóm 2, xóm 3, xóm 4. 